

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 226

Năm xưa, tôi học giáo với lão cư sĩ Lý Bình Nam, Ngài thành lập giảng tòa đại chuyên ở Thư viện Từ Quang. Trong giảng tòa này có sáu môn khóa trình, lão sư Ngài đảm nhiệm hai môn. Một môn là “Phật học khái yếu thập tứ giảng”, đó là giới thiệu Phật giáo, Ngài chính mình giảng. Ngoài ra, một khóa trình khác là “Kinh A Di Đà”. Thầy giảng hai môn bài khóa, tôi nghe được 11 lần. Vào mỗi lần khai khóa, tôi không hề thiếu vắng buổi nào. Về sau rời khỏi Đài Trung mới không còn nghe nữa. Tôi nghe mười một lần, làm gì mà một lần, hai lần thì thành công, làm gì có việc dễ dàng như vậy? Chúng ta không phải người thượng căn, không phải một nghe ngàn ngộ. Chúng ta là người trung hạ căn, cho nên chính mình đối với căn tánh của chính mình nhất định phải nhận biết rõ ràng. Người quý ở chỗ tự biết rõ. Ta là căn tánh thế nào?

Căn tánh trung hạ chỉ có “*khôn nhi học chi*”, ngoài cái cần học ra không còn biện pháp thứ hai, cho nên nhất định là một môn thâm nhập, huân tu thời gian dài. Cho nên tôi khuyên đồng tu sơ học, đồng tu tại gia mới học Phật, tôi dạy họ trước tiên đem “Liễu Phàm Tứ Huấn” đọc qua 300 lần, chỉ đọc quyển sách này, mỗi ngày đọc một lần, đọc đến một năm, bạn liền biến đổi cốt cách. Vì sao vậy? Tiêu tai rồi, nghiệp chướng tiêu rồi, phước báo của bạn hiện tiền, trí tuệ của bạn thêm lớn. Học Phật, Thích Ca Phật Tổ là phước huệ nhị túc tôn, bạn không có trí tuệ, không có phước, bạn học Phật cái gì? Cho nên điều kiện học Phật là phước huệ nhị túc, đương nhiên chúng ta không thể nói đến “túc”, tóm lại phải có chút phước báo mới có chút vốn liếng, không có vốn liếng làm sao có thể học Phật? Cái vốn liếng này cần phải tốn thời gian một năm học “Liễu Phàm Tứ Huấn”, bạn liền có phước có huệ, bạn mới đầy đủ điều kiện học Phật. Có thể chiếu theo phương pháp này của tôi mà làm đều có thành tựu, không chiếu theo phương pháp này mà làm thì khó rồi. Tình hình này, thực tế chính là Đại Sư Thiện Đạo trên “Quán Kinh Thượng Phẩm Thượng Sanh Chương”, trong chú giải đã nói: “*Gặp duyên khác nhau*”. Mỗi một người chúng ta thành tựu ngay đời này, có thành tựu hay không luôn ở gặp duyên khác nhau, mà then chốt ở trong đây là chính mình có phải chân thật hiếu học hay không, có phải chân thật tôn trọng đạo hay không.

“Tôn sư trọng đạo”, đây là Ân Tổ nói: “*Một phần thành kính được một phần lợi ích, mười phần thành kính được mười phần lợi ích*”. Đây là chúng ta thân cận lão sư, thân cận thiện hữu, đồng tham đạo hữu, then chốt thành bại đối với việc học Phật của chúng ta vô cùng quan trọng. Chúng ta hiểu được những đạo lý này, thật có thể y giáo phụng hành, không nên nói một bộ “Kinh Vô Lượng Thọ” này, mà một phẩm Kinh, thậm chí một đoạn Kinh văn, trên “Kinh Kim Cang” nói bốn câu kệ, chúng ta đều có thể vãng sanh, đều có thể chứng quả, hưởng hồ toàn bộ Kinh văn, lại hưởng hồ quyền Kinh này là hội tập Kinh văn của năm loại nguyên bản dịch, đọc quyền Kinh này thấy đều đọc được năm loại nguyên bản dịch. Chúng ta học tập thọ trì quyền Kinh này chắc chắn không phải mờ mịt, không phải người ta dạy thế nào thì chúng ta nghe theo thế đó. Loại người này có, tôi rất kính phục, khó được, thật có thiện căn. Vì sao vậy? Tôi không làm được. Lão sư của ta dạy ta như thế nào, ta còn muốn cãi lại họ, ta còn có rất nhiều chỗ nghi hoặc, ta đều nêu ra để hỏi họ, ta làm học trò chân thật là rất không dễ dạy. Thế nhưng ta nói lý, lão sư thuyết phục được ta rồi, ta chắc chắn phục tùng, cho nên lão sư cũng chịu dạy ta. Quyết không thể nói người ta nói sao mình nói vậy.

Chân thật thấy được quyền này tốt, chân thật sanh tâm hoan hỷ, lão sư đem quyền này giao cho tôi, tôi mới tiếp nhận. Kinh văn khi vừa mới học có chỗ khó, thế nhưng Ngài đã làm mi chú rồi. Chú giải của Ngài, tôi có thể xem hiểu được. Tôi y theo chú giải của Ngài để giảng bộ Kinh này, cùng với chính Ngài đã giảng, đại khái luôn là được tám chín, không đến mười. Tôi có được cái năng lực này. Tôi không nghe Ngài giảng cũng giảng gần giống với Ngài. Đây khiến lão sư hoan hỷ dạy tôi. Năng lực này từ đâu mà có? Không gì khác, y giáo phụng hành, cho nên có thể tương ứng với Kinh giáo. Bạn học rồi, bạn có thể lý giải, bạn có thể giảng, nhưng bạn không thể làm thì không có ích gì, đó không phải bạn. Bạn chính mình phải làm, chăm chỉ nỗ lực mà làm, trong lúc làm bạn sẽ có tâm đắc, trong tâm của bạn thể hội được, bạn cùng với chú giải của những đại đức xưa nay nhất nhất mà đối chiếu, mà so sánh, người ta cũng có cách nói như vậy. Tốt, chúng ta rất hoan hỷ hội ý. Cách nói của ta, giải thích của ta không hện mà khế hợp với người xưa, pháp hỷ sung mãn. Cho nên nhất định phải phát nguyện như Phật, giữ cái tâm như Phật. Phát nguyện của Phật là giúp đỡ tất cả chúng sanh.

Giúp đỡ tất cả chúng sanh “*phương tiện có nhiều cửa, về nguồn không hai lối*”, không phải một môn, không phải một thành bất biến. Chính ngay chấp trì danh hiệu cũng rất phức tạp, âm điệu của niệm Phật cũng không như nhau, có người ưa thích cái âm điệu này, có người ưa thích cái âm điệu kia, họ đều có phân

biệt, có chấp trước thì phải làm sao? Mỗi người theo cách của mình. Do đó, tôi chủ trương xây nhiều Niệm Phật đường, các bạn ưa thích truy đỉnh niệm Phật “A Di Đà Phật, A Di Đà Phật...” liên tục mà niệm, ưa thích cách này thì xây dựng cái “truy đỉnh Niệm Phật đường”, bạn đi đến Niệm Phật đường đó. Ở nơi kia niệm Phật giống như Pháp sư Sám Vân, một câu A Di Đà Phật phải niệm thời gian rất dài rất dài, rất nhiều người niệm theo họ đều ngủ gật. Ưa thích cái âm điệu chậm chậm thì bạn ở nơi một Niệm Phật đường khác, không thể hợp chung lại. Hợp chung lại thì gây lộn, đều sanh phiền não. Đều tốt, đều có thể thành tựu. Không thể nói cách này của tôi tốt, cách của bạn không tốt, không có đạo lý này. Chỉ cần họ hoan hỉ thì được, đều niệm A Di Đà Phật, đều cầu sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, quyết không có xung đột. Cho nên cổ đức nói được rất hay: “*Nếu muốn Phật pháp hưng, chỉ có tăng khen tăng*”, phải đôi bên tán thán lẫn nhau. Nếu như đôi bên phỉ báng lẫn nhau, đây là diệt Phật pháp, không phải hưng Phật pháp. Chúng ta chính mình tạo ra tội nghiệp mà chính mình không hề biết. Phá hoại hình tượng của Phật pháp, phá hòa hợp tăng, chiếu theo kết tội trong giới luật là địa ngục A Tỳ. Thế nhưng hiện tại nói địa ngục A Tỳ cũng không có người sợ hãi, vì sao vậy? Địa ngục A Tỳ họ chưa xem thấy, đợi đến khi quả báo địa ngục hiện tiền rồi hối hận không còn kịp.

Cho nên người khác hủy báng đối với chúng ta, chúng ta tán thán đối với người khác. Họ có thiện hạnh, chúng ta chắc chắn tán thán. Họ có bất thiện, chúng ta quyết không nêu lên, dưỡng cái đức của chính mình, không tạo tội nghiệp. Điểm này rất quan trọng. Ngay quân tử thế gian khi tuyệt giao đều không nói lỗi lầm của đối phương. Nhà Nho đã dạy: “*Trở mặt tuyệt giao cũng không nói lỗi người*”. Bạn xem thấy người xưa tu dưỡng thế nào. Tu dưỡng của đệ tử Phật phải ở trên quân tử. Thường hay đem lỗi lầm của người để ở trên miệng, đây không phải là việc tốt.

Qui quá khuyến thiện, lẽ xưa là không cho phép có người thứ ba, lúc này có thể khuyến răn, nhắc nhở. Khi có người thứ ba là không phải lúc, không thể ngay mặt người nói lỗi, nói lỗi người là tổn thương người. Hiện tại mấy người hiểu được đạo lý này? Cho nên trên đạo Bồ Đề chướng ngại trùng trùng. Chướng ngại từ đâu mà ra? Chính mình tạo tác trùng trùng bất thiện chiêu đến quả báo. Cho nên tu hành phải tu từ nơi tâm, phải tu tâm.

Tiêu chuẩn của tu tâm của chúng ta là gì? Khi tôi 33 tuổi thì lên đài giảng Kinh (33 tuổi xuất gia, tôi vừa xuất gia liền lên đài giảng Kinh). Hơn 40 năm rồi, tôi ở trên giảng đài không hề gián đoạn, ngày ngày đều giảng. Từng có một

khoảng thời gian giảng được rất nhiều, một tuần lễ giảng 34 giờ đồng hồ, sáng sớm, buổi chiều, buổi tối đều giảng. Tôi tổng kết tiêu chuẩn tu tâm chính là “*Chân thành, Thanh tịnh, Bình đẳng, Chánh giác, Từ bi*”. Trong đây có ba câu là đề Kinh của “*Kinh Vô Lượng Thọ*”: Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Giác. Thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, phía trước tôi thêm vào chân thành, phía sau thêm vào từ bi. Đây là tiêu chuẩn tu tâm của chúng ta. Tâm của chúng ta đối nhân xử thế tiếp vật, mỗi niệm phải tương ứng với đây, đây là Phật tâm. Tâm tốt thì hạnh đương nhiên liền tốt. Trong hành vi thì nhìn thấu, buông xả. Đây là lão sư dạy cho tôi. Ngày đầu tiên gặp mặt thầy, thầy liền dạy tôi phải nhìn thấu, buông xả. Tôi ở phía sau lại tiếp tục thêm vào thêm vào “*Tự tại, Tùy duyên, Niệm Phật*”. Tâm đắc cả đời học Phật của tôi chính là hai mươi chữ này. Cả đời tôi hành chính là hai mươi chữ này, khuyên người khác cũng là hai mươi chữ này. Dường như các vị đồng tu lớp bồi dưỡng khóa thứ nhất hay khóa thứ hai, tôi đem hai mươi chữ này tỉ mỉ giảng qua một lần. Tôi chọn lấy một đề mục, gọi là “*Truyền tâm pháp yếu*”, dường như có một băng ghi hình hay băng ghi âm. Chúng ta có thể có loại tâm hạnh này, không luận vào Đại Tiểu thừa, Hiền Mật giáo, Tông môn, Giáo hạ thầy đều được thuận lợi, dùng tâm hạnh này hoằng pháp lợi sanh chướng duyên ít, đích thực có thể được chư Phật hộ niệm, cảm ứng tương ứng với chư Phật Như Lai, Long thiên thiện thần bảo hộ, bạn ngay đời này chân thật có thể làm đến ít phiền ít não, tâm tưởng sự thành. Chúng ta tâm tưởng sự không thành, chúng sanh không có phước, nhân duyên chưa chín muồi, chắc chắn không phải chướng ngại của chính mình. Cho nên chúng ta có thiện nguyện, mong cầu thế giới hòa bình, mong cầu thế gian này vĩnh viễn không có chiến tranh, mong cầu xã hội an định, mong cầu tất cả chúng sanh đều có thể trải qua đời sống hạnh phúc mỹ mãn. Chúng ta có cái nguyện này. Cái nguyện này tại vì sao không thể hiện tiền? Vì chúng sanh có nghiệp chướng. Thế là chúng ta phải giúp họ tiêu nghiệp chướng, phải giúp họ tỉnh ngộ lại. Việc này quan trọng, phá mê khai ngộ. Cho nên, “*Liễu Phàm Tứ Huấn*” là giúp cho họ khai tiêu ngộ, chân thật tin tưởng nhân quả báo ứng, một người ngay một đời “*một bữa ăn, một ngụm nước đều do tiền định*”. Bạn chân thật đem “*Liễu Phàm Tứ Huấn*” đọc tường tận rồi, bạn liền tin tưởng. Thế nhưng mạng là chính mình tạo, mạng có thể chính mình đổi, vận mạng không phải không thể thay đổi. Đúng như nguyên lý nguyên tắc mà trong Phật pháp đã nói: “*Tất cả pháp từ tâm tưởng sanh*”, cho nên nó không phải là nhất thành bất biến. “*Y báo tùy theo chánh báo chuyển*”, đây là nguyên lý nguyên tắc trên Kinh đã nói. Tâm thiện hạnh thiện của chúng ta, quả báo của chúng ta liền thiện. Hiện tại quả báo bất thiện thì ta phải nỗ lực mà tu tâm thiện, hạnh thiện, đoạn ác tu thiện thì quả

báo của chúng ta liền sẽ chuyển và còn chuyển được rất nhanh. Chân thật biết dụng công, bạn có thể chân thật hiểu được, chân thật tường tận “*chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi*”, bạn hiểu được thật tường tận thì “*nhìn thấu, buông xả, tự tại, tùy duyên*” bạn thật có thể làm. Hai ba tháng thì có hiệu quả, rất là nhanh. Bạn thật tường tận, thật hiểu được, bạn nhất định đoạn ác tu thiện, bạn chắc chắn sẽ phá mê khai ngộ, phiền não nhẹ, trí tuệ thêm lớn. Vấn đề là một số đồng tu không chịu nỗ lực làm, ở ngay trong cuộc sống thường ngày vẫn là tùy thuận phiền não tập khí của chính mình, vậy thì không còn cách nào.

Trong “tùy duyên”, quan trọng nhất là tùy thuận giáo huấn của Phật Đà. Phật Đà giáo huấn ở chỗ nào? Trong Kinh điển. Đây chính là từ trước Đại Sư Thiện Đạo khai thị cho chúng ta, Phật dạy chúng ta làm thì chúng ta chăm chỉ nỗ lực mà làm, Phật dạy chúng ta không nên làm thì chúng ta chắc chắn không trái phạm, đây gọi là tùy thuận giáo huấn Phật Đà.

Ở đề Kinh của quyển Kinh: “Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm” là quả báo. Chúng ta có người nào không hy vọng vô lượng thọ? Có người nào không ưa thích trang nghiêm? “Trang nghiêm”, dùng lời của người thế gian hiện đại mà nói chính là chân - thiện - mỹ - huệ, người người đều muốn cầu. Chân - thiện - mỹ - huệ chính là trang nghiêm mà trên Kinh Phật nói. Chúng ta xem thấy rất ngưỡng mộ. Đây là quả báo. Quả ắt có nhân. Cái nhân như thế nào mới có thể được quả báo thù thắng như vậy?

Đề Kinh nửa đoạn sau nói: “Thanh Tịnh - Bình Đẳng - Giác”. Bạn tu tâm thanh tịnh, tu tâm bình đẳng, tu tâm chánh giác thì bạn liền đạt được. Nhân quả đều ở trên đề này. Cho nên, Hạ lão hội tập đề Kinh này quá viên mãn, chính mình không thêm vào một chữ nào. “Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm” là đề Kinh của nhà Tống dịch, “Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh” là đề Kinh của Hán dịch. Ngài đem hai đề mục của hai nguyên bản dịch hợp chung lại. Đề mục này thật đẹp, thật viên mãn, vô cùng rõ ràng bày ngay trước mắt chúng ta. Khởi tâm động niệm của chúng ta, lời nói việc làm đều phải hợp với tiêu chuẩn này, không nên trái với giáo huấn của Phật Đà. Trái ngược thì phiền não khởi hiện hành. Tâm địa nhất định phải giữ gìn được thanh tịnh.

Thanh tịnh là chân tâm. Trong tâm còn có tạp niệm, còn có vọng tưởng, đó là vọng tâm, không phải là chân tâm. Thường phải giữ gìn chân tâm, thường phải giữ gìn chánh giác, giác mà không mê, tự nhiên liền đầy đủ công đức viên mãn. Tôi không nói “vô lượng”, mà tôi nói “viên mãn”. Tại vì sao chư Phật Bồ Tát có

thể còn chúng ta không thể? Nói rõ ra chính là chính mình ở ngay trong cuộc sống thường ngày, khởi tâm động niệm vẫn là tùy thuận phiền não của chính mình, vậy thì không còn cách nào. Chư Phật Bồ Tát có thể xả bỏ phiền não tập khí, hoàn toàn tiếp nhận giáo huấn của Phật, họ thành công rồi. Bí quyết của thành công ở chỗ này. Thất bại của chúng ta là ngày ngày đọc tụng, ngày ngày nghiên cứu, còn ở nơi đây giảng giải, giảng được hoa trời rơi rụng, nhưng xuống đài rồi vẫn cứ khởi vọng tưởng, vẫn là phải quấy nhân ngã, vẫn là tham sân si mạn. Chương của chúng ta chính ngay chỗ này. Cho nên không vào được cảnh giới của Phật, tín giải hành chứng (vào cảnh giới chính là “chứng”), chúng ta vĩnh viễn không đạt được. Không đạt được là chúng ta không có hành, vậy thì làm gì có chứng? Làm cả đời đều ở nơi tín - giải, còn hành - chứng phía sau thì không có, vậy có ích gì đâu? Cho dù bạn giảng Kinh nói pháp cả một đời, trước tác đầy mình vẫn là phải luân hồi sáu cõi, Thế giới Tây Phương vẫn không có phần. Bạn nói xem, việc này có đáng tiếc hay không. Chính là một niệm này không chuyển đổi lại.

Tôi thường hay khuyến khích các đồng tu, cái cửa ải đầu tiên, cái cở bình đầu tiên chính là “tự tư tự lợi”, không thể không buông xả. Cái ý niệm tự tư tự lợi này không buông xả, ở trong nhà Phật bước thêm một bước cũng không thể được, bạn còn có tiền đồ gì chứ? Bạn làm gì có Bồ Đề đạo, Bồ Tát đạo? Không hề có. Thế nhưng người thế gian rất sợ đem tự tư tự lợi buông xả, dường như buông xả tự tư tự lợi rất khó khăn, không thể sống nổi. Thử xem đi, xem thử bạn buông xả tự tư tự lợi, bạn còn có thể sống được hay không? Phải thử xem mà. Quả thật buông xả rồi, sống được càng an vui, sống được càng tự tại. Buông xả tự tư tự lợi, bạn liền phản phúc quy chân, hay nói cách khác, bạn buông xả đời sống của sáu cõi luân hồi, trải qua đời sống thế nào? Trải qua đời sống của Phật Bồ Tát. Phật Bồ Tát không có tự tư tự lợi, Phật Bồ Tát không có vướng bận lo âu. Hy vọng các vị nghĩ tưởng nhiều, tỉ mỉ quán sát, tỉ mỉ mà thể hội, sau đó tu học mới có thể có thành tựu. Trong nhà Phật thường nói: “Công bất đường quên”, trong lòng không có chấp trước, thế xuất thế gian đều không chấp trước. Tại vì sao không chấp trước? “*Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng*”. Phật nói được rất nhiều. “*Vạn pháp nhân duyên sanh*”, bao gồm Phật pháp, Phật pháp cũng là nhân duyên sanh. Đã là nhân duyên sanh ra pháp thì không có tự thể, hay nói cách khác, chính là không, chính là giả, không phải là thật, nhân duyên sanh pháp thì làm gì là thật. Trên “*Trung Quán Luận*” nói được rất hay: “*Nhân duyên sở sanh pháp, ngã thuyết tức thị không*”, bạn có cái gì để chấp trước? Cho nên chấp trước là sai, buông xả là chính xác. Buông xả chính là chư Phật Bồ Tát, không thể buông xả thì là phạm

phu. Đạo lý đơn giản như vậy. Buông xả thì tự tại, buông xả thì pháp hỉ sung mãn, không thể buông xả khổ não vô biên. Buông xả thì A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề liền hiện tiền. Cái này không phải do tu mà được. Tự tánh vốn đủ Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, chính là xem bạn buông xả được bao nhiêu. Bạn buông xả chấp trước rồi thì Chánh Giác hiện tiền, phân biệt cũng buông xả rồi thì chánh Đẳng Chánh Giác hiện tiền, vọng tưởng cũng buông xả rồi thì Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác hiện tiền. Do đây có thể biết, vọng tưởng, phân biệt, chấp trước là chướng ngại, chướng ngại mất đi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác là chúng ta vốn có, không phải từ bên ngoài đến, bên ngoài không có, trừ bỏ đi chướng ngại này thì hiện tiền rồi.

Kinh văn đến chỗ này làm một tổng kết:

Kinh văn: **“Năng linh vô lượng chúng sanh giai phát A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề tâm”**.

Ý nghĩa chính ngay chỗ này. Phía trước đã nói, chúng ta chân thật thông đạt tường tận rồi, liền có thể chuyển mê khai ngộ, trong tự tánh vốn đầy đủ vô lượng trí tuệ, vô lượng đức năng liền hiện tiền. Phạm phu khó nhất chính là ở trong cảnh giới hư vọng này mê đã quá lâu, không biết được đó là hư vọng, đem hư vọng làm thành chân thật. Phật nói chân thật vẫn khởi hoài nghi, bán tín bán nghi. Lời của Phật lại không thể không tin, thế nhưng tin rồi lại có nghi hoặc, lại không dám thật tin. Hiện tại chúng ta làm thành ra như thế này, đây là ải khó của tu hành chúng ta, chúng ta rất không dễ dàng đột phá cổ bình. Không thể đột phá vẫn phải đột phá. Vì sao vậy? Không đột phá thì khổ nạn của chúng ta không cùng tận, đời đời kiếp kiếp đều ở trong chịu khổ chịu nạn. Sau khi đột phá, cái khổ nạn này liền không còn. Vì sao vậy? Sáu cõi không còn. Khi bạn đột phá rồi, sáu cõi không còn.

Buông xả tất cả chấp trước, buông xả từ chỗ nào? Trước buông xả từ vật ngoài thân. Đây là từ trước Đại Sư Chương Gia dạy tôi, dạy tôi nhìn thấu, buông xả. Trước tiên buông xả vật ngoài thân, điều này tương đối dễ dàng. Sau đó tiến thêm một bước, ngay cái thân này cũng có thể buông xả, cũng không còn chấp trước. Thân buông xả, dáng vẻ của buông xả là gì? Không xem trọng bảo dưỡng cái thân thể này, thân thể càng khỏe mạnh. Rất nhiều người yêu tiếc cái thân thể này, ngày ngày tắm bổ, bổ ra cả thân bệnh. Hoàn toàn không để tâm, ăn uống đi đứng người ta cho chúng ta ăn thứ gì thì ăn thứ đó, chắc chắn không có lựa chọn, tùy duyên, cái gì cũng đều tốt, quyết không để trong lòng, cái tâm này khỏe mạnh.

Tâm khỏe mạnh thì thân khỏe mạnh. Do đây có thể biết, khỏe mạnh, sống lâu đích thực không quan tâm đến dinh dưỡng gì. Những thứ đó đều là gạt người, bạn khổ cực kiếm được tiền đều bị người gạt lấy đi, toàn là giả, không phải là thật. Bạn muốn tâm bồ thì thế nào? Làm nhiều việc tốt, đây là chân thật tâm bồ, chính mình đời sống thanh tịnh, tiết kiệm. Bạn xem Thích Ca Mâu Ni Phật năm xưa ở đời, nửa ngày ăn một bữa, mỗi ngày đi khát thực, cho thứ gì ăn thứ đó, khoẻ mạnh sống lâu, tâm thanh tịnh. Tâm thanh tịnh thì thân liền thanh tịnh. Thân tâm thanh tịnh thì hoàn cảnh liền thanh tịnh. Nói hoàn cảnh thanh tịnh thì các vị không khó thể hội, chính là chúng ta ngày nay nói không khí từ trường. Người thân tâm thanh tịnh, ngồi ở nơi này, ở nơi đây đặc biệt dễ chịu. Cho dù họ không nói, chúng ta ngồi với họ nửa giờ đồng hồ, một giờ đồng hồ, cũng hoan hỉ không thể diễn tả được. Kinh nghiệm này là ngày trước tôi thân cận Đại Sư Chương Gia, Đại Sư Chương Gia ngôn ngữ rất ít, tôi rất hoan hỉ cùng ngồi với Ngài, không nói câu nào. Ngồi hai giờ đồng hồ, vô cùng hoan hỉ, pháp hỉ sung mãn. Cái không khí đó không như nhau. Cho nên khi Đại Sư Ngài ở đời, tôi mỗi tuần lễ nhất định sẽ tìm Ngài ngồi hai giờ đồng hồ. Về sau Đại Sư Ngài vãng sanh, tôi thân cận lão cư sĩ Lý Bình Nam, từ trường của lão cư sĩ Lý Bình Nam không thể sánh với Đại Sư Chương Gia. Đây là tôi lần đầu thân cận vị chân thiện tri thức, thật là khiến người ngưỡng mộ, khiến người yêu thương, lão nhân vô cùng từ bi, bình bị dễ gần. Rất nhiều người không dám gặp Ngài, cho rằng Ngài là Phật sống, thân phận địa vị quá cao, rất nhiều pháp sư đều không dám thân cận Ngài. Kỳ thật con người Ngài thật tốt, thật từ bi, không chút cao giá nào. Đây là người đắc đạo, chân thành thanh tịnh bình đẳng, cho nên khi bạn ở chung với Ngài, bạn cảm nhận phong khí của Ngài, cảm nhận từ trường của Ngài hoàn toàn khác với người thông thường.

Đời sống vật chất người thế gian luôn là muốn được quá nhiều, phân biệt, chấp trước kiên cố rất khó buông xả. Trong tự viện người xuất gia chúng ta, tự viện hiện tại không có sản nghiệp, tự viện ngày trước có sản nghiệp, các cư sĩ bố thí tự viện rất ít bố thí tiền tài, mà bố thí cái gì? Đất đai, bất động sản cho chùa, tự viện đem những bất động sản này cho người nông dân thuê trồng trọt lấy tô, cho nên nguồn kinh tế của tự viện là cố định. Đây là nhà Phật thường nói: “*Pháp luân vị chuyển thực luân tiên*”, đời sống không có ổn định thì lòng người bất an, làm sao họ có thể làm đạo? Trước tiên đời sống phải ổn định, người mới có thể làm đạo. Cho nên đạo tràng có núi, có đất đai, có thể thu tô, kinh tế tự viện có thu nhập cố định, cho nên trong tự viện không có Kinh sám Phật sự, rất ít pháp hội, quyết không nịnh bợ tín đồ. Cho nên tín đồ đến tự viện, thấy người xuất gia,

người xuất gia ngộ cũng không thèm ngộ họ, nhìn cũng không hề nhìn, người xuất gia tâm liền định. Ai ra tiếp đãi? Thầy tri khách tiếp đãi, không phải thầy tri khách thì không người nào ngộ đến. Đạo tràng có đạo phong.

Xã hội hiện tại biến đổi, tự viện đã không có sản nghiệp, phải nhờ vào cái gì? Nhờ vào tín đồ, người xuất gia ngày ngày phải động não, nghĩ cách làm pháp hội, làm cái gì đó, cho nên “*Hòa thượng không làm trò, cư sĩ không đến lay*”. Mục đích là gì? Mục đích chính là làm kinh tế, tìm thu nhập, đạo tâm không còn. Việc này thật đáng tiếc. Ở trong hoàn cảnh này, chúng ta phải an phận giữ mình thành thật tu hành. Không làm những thứ này có thể sống được hay không? Vẫn cứ có thể sống, vào lúc này bạn phải có lòng tin kiên định đối với Phật, phải tin Phật.

Khi Thế Tôn ở đời có nói qua, Thế Tôn trụ thế thọ mạng là một trăm tuổi, Ngài 80 tuổi thì đi rồi. Phật nói phước báo 20 năm sau cùng của Ngài để cho người xuất gia trên toàn thế giới mãi đến pháp vận của Ngài hết (mười ngàn năm) vẫn còn dư thừa. Phật có phước báo lớn như vậy, chúng ta còn lo lắng gì chứ? An tâm làm đạo, tự nhiên có cúng dường, đây là phước báo của Phật. Thứ hai, Vi Đà Bò Tát là thần hộ pháp, Ngài phát tâm muốn hộ trì hiện kiếp thiên Phật xuất thế, pháp của hiện kiếp thiên Phật Ngài hộ. Vậy chúng ta là đệ tử của Thích Ca Mâu Ni Phật, người y giáo tu hành lạnh chết rồi, đói chết rồi, Vi Đà Bò Tát phải làm sao? Chiếu theo pháp luật đến chế tài cách chức để điều tra. Tôi nói với mọi người đều là lời chân thật. Cho nên, bạn tin tưởng phước báo của Phật, bạn tin tưởng hộ trì của thần hộ pháp, không cần phải bận tâm gì, trong khạp gạo không còn gạo, đến lúc nấu cơm tự nhiên có người mang đến. Bạn cũng không cần đi hỏi người nào, bạn cũng không cần đi nói với họ ở chỗ tôi không còn gạo, chỗ của tôi không có ăn, đó là bạn cầu người. Quyết không cầu người, Phật Bò Tát đến chăm sóc. Một chút tín tâm này đều không có thì gọi là tin Phật gì chứ?

Chúng tôi ở Úc châu, tôi nghe các đồng tu ở Úc châu nói với tôi, Tịnh Tông Học Hội ở Úc châu không có Phật sự, bình thường không có pháp hội, chỉ là niệm Phật, Niệm Phật đường niệm Phật, nghe Kinh. Nghe Kinh khi tôi không có ở bên đó thì nhờ đường truyền quốc tế. Hiện tại chúng ta giảng Kinh ở nơi đây, họ ở bên đó cũng đang nghe. Trong đó một số đồng tu nói với tôi là một số đạo tràng khác có nói là đạo tràng chúng ta không làm pháp hội, lại không làm Phật sự thì chúng ta làm sao mà sống? Chẳng phải đang sống hay sao? Không hề chết đi. Có thể thấy được không cần phải đi nịnh bợ tín đồ. Nịnh bợ tín đồ là gì? Áp lực đến tín đồ, nhất định muốn cầu tín đồ cúng dường. Sai rồi. Cúng dường không cần

khuyên, họ tự động phát tâm, vậy rất tốt, họ đến tu phước. Nếu chúng ta khuyên họ, ám thị họ, đặc biệt sai lầm, cái tâm này của chúng ta là tâm trộm, đây chính là trộm cắp, chúng ta đã phạm giới rồi. Họ tự động phát tâm. Có thể chắc chắn không thể nào khuyên bảo, chắc chắn không thể nào ám thị, tâm của chúng ta vĩnh viễn thanh tịnh, vĩnh viễn không bị hoàn cảnh bên ngoài xoay chuyển, vậy thì đúng. Thực tế nếu không có ăn cũng không oán trời, không trách người, không có ăn thì niệm Phật, bảy ngày không có ăn, niệm bảy ngày thì vãng sanh, vậy thì thật tự tại, thật hoan hỉ. Thế giới này có cái gì đáng để lưu luyến? Cho nên, bạn chân thật đem cái đạo lý này thấy đều làm cho rõ ràng, làm cho tường tận, làm gì mà không được đại tự tại? Không luận ở nơi nào đều được đại tự tại. Cái này phải thật làm.

Ý này chúng ta vẫn chưa giảng xong, thời gian đã hết rồi. Tốt rồi, chúng ta học đến chỗ này.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ